

Số: 9891 /TB-SGDĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 10 năm 2022

THÔNG BÁO

Kết luận về kết quả kiểm tra tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính tại các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2022

Thực hiện Quyết định số 4424/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch công tác cải cách hành chính trên địa bàn Thành phố năm 2022;

Thực hiện Kế hoạch số 589/KH-SGDĐT ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về kiểm tra công tác cải cách hành chính (CCHC), kiểm soát thủ tục hành chính trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm 2022;

Sở Giáo dục và Đào tạo đã thành lập 03 đoàn kiểm tra (*danh sách đính kèm*). Đoàn kiểm tra, khảo sát đã tiến hành kiểm tra, khảo sát tại 06 cụm thi đua gồm 60 trường THPT công lập (trên tổng số 130 trường THPT, khối trực thuộc và các phòng thuộc Sở) (*danh sách đính kèm*). Kết quả cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Công tác chỉ đạo điều hành được lãnh đạo các đơn vị quan tâm triển khai thực hiện. Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, trong năm 2022, 60/60 đơn vị trực thuộc Sở được kiểm tra đã chủ động triển khai và thực hiện kế hoạch triển khai công tác cải cách hành chính, thành lập Ban Chỉ đạo CCHC và thực hiện báo cáo định kỳ đúng tiến độ. Tuy nhiên, kế hoạch của các đơn vị còn mang tính khái quát, chưa cụ thể, chưa đi vào thực tế hoạt động của đơn vị.

Các đơn vị có triển khai thực hiện công tác khảo sát sự hài lòng của phụ huynh và học sinh. Hình thức khảo sát chưa đa dạng, phần lớn thực hiện theo hình thức đối thoại trực tiếp trong các cuộc họp phụ huynh, đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo đơn vị với học sinh hoặc khảo sát nhưng tập trung vào việc giải quyết thủ tục hành chính tại đơn vị nên chưa phát huy được hết và đầy đủ hiệu quả của công tác khảo sát.

Về các sáng kiến, mô hình, giải pháp trong CCHC: Các đơn vị thực hiện sáng kiến, mô hình, giải pháp, tuy nhiên chưa xây dựng thành mô hình, báo cáo

sáng kiến cụ thể nên việc triển không đồng đều, chưa đánh giá được hiệu quả của mô hình, sáng kiến đang thực hiện.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Cải cách thể chế

Qua kiểm tra, các đơn vị được kiểm tra có cập nhật, triển khai, hướng dẫn các văn bản quy phạm pháp luật đến cán bộ, giáo viên, nhân viên sâu sát và kịp thời thông qua các cuộc họp giao ban, lịch làm việc hàng tháng, hàng tuần, hộp thư điện tử, trang thông tin điện tử.

Các đơn vị có ban hành Quy chế văn thư lưu trữ nhưng cần phải cập nhật các quy định mới tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 về công tác văn thư.

Các đơn vị có ban hành Quyết định phân công người giữ dấu và ban hành quy định sử dụng và bảo quản con dấu. Tuy nhiên, các cần cập nhật mẫu sổ mới theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 về công tác văn thư, các đơn vị chưa ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản hành chính do Hiệu trưởng ban hành.

Sổ công văn đi và công văn đến tại các đơn vị được cập nhật đầy đủ, tuy nhiên, một số đơn vị cho sổ công văn đi chưa liên tục, còn tình trạng cho sổ chèn.

2. Cải cách thủ tục hành chính

Các hồ sơ về thủ tục hành chính đều được giải quyết đúng theo quy định đã được trường niêm yết. Tuy nhiên, một số đơn vị chưa cập nhật các quy trình, biểu mẫu theo quy định tại Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

Các đơn vị có bố trí phòng tiếp công dân, có niêm yết nội quy tiếp công dân, lịch tiếp công dân của Ban Giám hiệu nhà trường, cập nhật, công khai các thủ tục hành chính tại bảng tin nhà trường hoặc trên trang web của đơn vị. Tuy nhiên, vẫn còn đơn vị chưa ban hành nội quy tiếp công dân chưa niêm yết công khai nội quy tiếp công dân, lịch tiếp công dân trên bản tin và cổng thông tin điện tử. Các đơn vị có ghi nhận trong sổ tiếp công dân nhưng chưa đúng mẫu quy định tại Thông tư số 06/2014/TT-TTCT ngày 31/10/2020 về quy định quy trình tiếp công dân.

Thực hiện việc tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị: Tính đến thời điểm

kiểm tra đa số các đơn vị không có phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính tại đơn vị.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

3.1. Việc phân công công việc của nhà trường (về quản lý nhà trường; về giảng dạy đảm bảo đủ định mức tiết dạy/năm học theo quy định và đủ giờ dạy theo phân công/tháng) đối với Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng:

- Phần lớn các đơn vị thực hiện tốt việc phân công nhiệm vụ năm học đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường, nhưng vẫn còn một số đơn vị tại thời điểm kiểm tra chưa cung cấp được kế hoạch hay quyết định phân công nhiệm vụ của cán bộ quản lý.

- Một số đơn vị chưa đảm bảo đủ định mức số tiết giảng dạy của Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng theo quy định; bảng phân công giảng dạy của Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng chưa thể hiện chi tiết hoặc không thể hiện số tiết giảng dạy mặc dù có kế hoạch và quyết định phân công; một số đơn vị, Hiệu trưởng không đứng lớp giảng dạy.

3.2. Việc xây dựng, tổ chức bộ máy nhà trường theo cơ cấu tổ chức trường trung học:

- Các đơn vị đảm bảo cơ cấu tổ chức trường trung học gồm: Hội đồng trường; Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng; Hội đồng thi đua khen thưởng; Hội đồng kỷ luật (nếu có); Hội đồng tư vấn; tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam; tổ chức Công đoàn; tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh; các tổ chuyên môn; tổ văn phòng.

- Tuy nhiên một số đơn vị phân công số lượng giáo viên kiêm trợ lý thanh niên chưa đúng quy định, còn nhầm lẫn giữa quyết định bổ nhiệm và quyết định phân công đối với các vị trí Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn, tổ văn phòng và trợ lý thanh niên; còn tình trạng sử dụng các căn cứ pháp lý hết hiệu lực khi ban hành quyết định và một số quyết định căn cứ pháp lý chưa đầy đủ để làm cơ sở ban hành quyết định.

4. Cải cách chế độ công vụ

Việc thực hiện các phần mềm liên quan đến công tác tổ chức cán bộ (phần mềm quản lý nhân sự của phòng Tổ chức Cán bộ; phần mềm quản lý hồ sơ điện tử cán bộ, công chức, viên chức của Sở Nội vụ). Hầu hết các đơn vị có cập nhật nhưng chưa đầy đủ vẫn còn một số trường dữ liệu chưa cập nhật như: Chuyên ngành đào tạo, nơi sinh 3 cấp hoặc không nhập nơi sinh, số CCCD hoặc CMND ngày cấp, v.v...

Vẫn còn đơn vị cập nhật thiếu chức danh nghề nghiệp, bậc lương dẫn đến về sau sẽ xảy ra tình trạng nâng lương sót hoặc trễ hạn do phần mềm không có dữ liệu để xét thời gian đến hạn nâng lương.

Tất cả các đơn vị đều thực hiện báo cáo trực tuyến trên phần mềm quản lý nhân sự của phòng Tổ chức Cán bộ. Tuy nhiên, về thời gian thực hiện báo cáo chậm so với văn bản chỉ đạo của Sở.

5. Cải cách tài chính công

Về thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP và Nghị định 16/2015/NĐ-CP, các đơn vị đều xây dựng các tiêu chí về mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao làm căn cứ chi trả thu nhập tăng thêm cho viên chức và thực hiện chi thu nhập tăng thêm cho CB, GV, NV của đơn vị trong năm 2021 đầy đủ, có xây dựng bảng kê chi thu nhập tăng thêm đúng theo phương án đã quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ.

Các đơn vị có xây dựng và ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công, ban hành Quyết định công bố công khai ngân sách và các biểu mẫu theo quy định theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính. Tuy nhiên, còn đơn vị có ban hành Quyết định công bố công khai ngân sách nhưng không có biểu mẫu đính kèm, có ban hành Quyết định công bố công khai ngân sách nhưng biểu mẫu đính kèm chưa đúng quy định, không có Quyết định công bố công khai ngân sách.

Phần lớn các đơn vị chưa công khai Quyết định giao dự toán ngân sách của Sở Giáo dục và Đào tạo. Về công khai dự toán thu – chi ngân sách, đa số các đơn vị đều có thực hiện công khai, tuy nhiên nhiều đơn vị chưa thực hiện đầy đủ theo các quý, 6 tháng, năm (đa số thực hiện thiếu quý 2, quý 4), thiếu biên bản niêm yết công khai và biên bản kết thúc công khai.

Công khai tài sản công theo Thông tư 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017: Các đơn vị có thực hiện nhưng chưa đầy đủ việc công khai tài sản công theo Thông tư 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017, cụ thể thực hiện công khai 05 biểu mẫu: 9a-CK/TSC, 9b-CK/TSC, 9c-CK/TSC, 9d-CK/TSC, 9đ-CK/TSC. Một số đơn vị không ban hành Quyết định công khai đính kèm.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

Tỉ lệ hoàn thành nhập liệu trên trang csdl.hcm.edu.vn (%): Hầu hết các đơn vị đã cập nhật dữ liệu trên trang csdl.hcm.edu.vn. Tuy nhiên, đến thời điểm kiểm tra vẫn còn một số đơn vị chưa cập nhật đầy đủ.

Tỉ lệ hoàn thành nhập liệu trên Hệ thống thông tin địa lý giáo dục GIS - gis.hcm.edu.vn (%): Các đơn vị đã cập nhật dữ liệu trên trang gis.hcm.edu.vn,

tuy nhiên còn thiếu một số thông tin cần cập nhật bổ sung như: Hình ảnh đơn vị, Kế hoạch chiến lược 2021 - 2025, 3 Công khai, Kế hoạch Giáo dục.

Số lượng tin bài trên Cổng thông tin điện tử (TTĐT) năm học 2021-2022, phân công hoặc Quyết định thành lập Ban Biên tập Cổng TTĐT: Các đơn vị đăng thông tin thường xuyên trên Cổng thông tin điện tử, có phân công cán bộ phụ trách trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học hoặc Quyết định thành lập Ban Biên tập.

Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2021-2022, phân công hoặc Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ CNTT, Chuyển đổi số: Các đơn vị triển khai thực hiện đầy đủ kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2021-2022 và phân công thực hiện.

Email công vụ của CB, GV, NV trường (email:edu.vn) và đường link trên Cổng TTĐT: Đa số các đơn vị có triển khai thực hiện email công vụ, tuy nhiên, còn một số đơn vị chưa triển khai email công vụ đến giáo viên, nhân viên nhà trường.

Công khai thông tin theo quy định tại Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT (3 công khai) trên Cổng thông tin điện tử các đơn vị đều có chuyên mục Công khai, tuy nhiên chưa công khai đầy đủ các thông tin theo quy định tại Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT (Công khai tài chính, Kiểm định, ...).

Cung cấp các thủ tục, biểu mẫu trên Cổng thông tin điện tử: Các đơn vị đều có chuyên mục Biểu mẫu riêng và có đăng tải các biểu mẫu.

7. Công tác thi đua, khen thưởng - Công tác sáng kiến

Văn bản hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng, sáng kiến của ngành: Đa số các đơn vị không tập hợp đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn từ Trung ương, Bộ, Thành phố đến Sở. Hồ sơ để phục vụ cho đoàn kiểm tra chưa đầy đủ.

Hồ sơ xét duyệt thi đua cuối năm 2020-2021: Hầu hết các đơn vị chỉ mang hồ sơ gửi Sở (đã nộp về Sở) để phục vụ công tác kiểm tra, không có hồ sơ thực hiện tại đơn vị (cá nhân tự đánh giá xếp loại, hồ sơ tại tổ). Một số đơn vị có thể hiện hồ sơ của cá nhân, tổ nhưng lại nhầm lẫn với hồ sơ đánh giá viên chức (các mức hoàn thành nhiệm vụ), xét thi đua theo học kỳ (thi đua A, B, C...) của đơn vị, chưa làm rõ, chưa tách biệt với việc xét các danh hiệu thi đua (Lao động tiên tiến, chiến sĩ thi đua các cấp).

Hồ sơ đăng ký thi đua đầu năm 2021-2022 và hồ sơ xét duyệt thi đua cuối năm 2021-2022: Hầu hết các đơn vị chỉ mang hồ sơ gửi Sở (đã nộp về Sở) để phục vụ công tác kiểm tra, không có hồ sơ thực hiện tại đơn vị (cá nhân tự đánh

giá xếp loại, hồ sơ tại tổ). Một số đơn vị có thể hiện hồ sơ của cá nhân, tổ nhưng lại nhầm lẫn với hồ sơ đánh giá viên chức (các mức hoàn thành nhiệm vụ), xét thi đua theo học kỳ (thi đua A, B, C...) của trường, chưa làm rõ, chưa tách biệt với việc xét các danh hiệu thi đua (Lao động tiên tiến, chiến sĩ thi đua các cấp)

Hồ sơ xét duyệt sáng kiến năm 2021-2022: Các trường thực hiện đầy đủ. Tuy nhiên, còn nhiều trường chưa xây dựng kế hoạch viết và chấm sáng kiến.

II. KIẾN NGHỊ CỦA ĐƠN VỊ VÀ NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG CỦA ĐOÀN KIỂM TRA

1. Kiến nghị của các đơn vị

Cần đầu tư thỏa đáng các điều kiện thiết yếu cho cải cách hành chính như cơ sở vật chất, trang thiết bị, chế độ ưu đãi nhằm phục vụ tốt hơn cho yêu cầu của tổ chức và công dân và từng bước hiện đại hóa công sở, tăng cường việc thanh toán không sử dụng tiền mặt.

Đẩy mạnh tiến độ xây dựng cơ sở dữ liệu ngành, rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục hành chính. Các thủ tục hành chính cần hướng đến việc đồng bộ, thống nhất, tiến đến hình thức trực tuyến.

Cần có vị trí việc làm cho nhân viên học vụ, nhân viên công nghệ thông tin trong đề án vị trí việc làm, tăng cường chế độ đãi ngộ cho bộ phận văn thư, cải cách việc đánh giá, xếp loại, thi đua khen thưởng.

2. Nhận xét, đánh giá chung của Đoàn kiểm tra

a) Mặt được

Nhìn chung, các đơn vị được kiểm tra, khảo sát đã chủ động phối hợp tốt với các Đoàn kiểm tra, khảo sát trong việc chuẩn bị, cung cấp đầy đủ tài liệu theo yêu cầu của Đoàn. Qua kiểm tra, khảo sát, Đoàn kiểm tra nhận thấy:

- Công tác chỉ đạo điều hành về công tác cải cách hành chính được lãnh đạo đơn vị quan tâm chỉ đạo, quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện tại đơn vị; xử lý phản ánh, kiến nghị kịp thời và nghiêm túc.

- Các hồ sơ về thủ tục hành chính đều được giải quyết đúng theo quy định đã được trường niêm yết. Các đơn vị có bố trí phòng tiếp công dân, có niêm yết nội quy tiếp công dân, lịch tiếp công dân của Ban Giám hiệu nhà trường. Có cập nhật, công khai các thủ tục hành chính tại bảng tin nhà trường và trên trang web của đơn vị.

- Thực hiện hợp đồng lao động, thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho người lao động, có quyết định quy hoạch CBQL giai đoạn 2020-2025, có kế hoạch bồi dưỡng cho đội ngũ quy hoạch.

- Các đơn vị có xây dựng và ban hành quy chế đúng theo trình tự, mẫu biểu và thời gian quy định. Các đơn vị có xây dựng các tiêu chí về mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao làm căn cứ chi trả thu nhập tăng thêm cho giáo viên của đơn vị và có thực hiện chi thu nhập tăng thêm cho viên chức và người lao động của đơn vị.

- Các đơn vị đều ứng dụng phần mềm quản lý học sinh, có cổng thông tin điện tử của trường và quy chế, quyết định phân công nhiệm vụ điều hành quản lý, khai thác, sử dụng trang thông tin điện tử. Các đơn vị có triển khai, nâng cấp; quản lý và sử dụng trang thông tin điện tử. Bảo đảm hệ thống thông tin chỉ đạo điều hành, trao đổi thông tin trong suốt kịp thời trong nội bộ nhà trường và từ đơn vị đến Sở Giáo dục và Đào tạo.

b) Một số tồn tại, hạn chế cần phải khắc phục

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác kiểm tra cải cách hành chính tại các đơn vị được kiểm tra, khảo sát vẫn còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Việc ban hành kế hoạch cải cách hành chính chưa cụ thể, chưa bám sát với hoạt động của đơn vị, chưa hướng đến việc đổi mới quản lý, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thủ tục không cần thiết.

- Về công tác khảo sát sự hài lòng của phụ huynh và học sinh, các đơn vị còn thực hiện theo cách truyền thống thông qua đối thoại trực tiếp, chưa thực hiện theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo (Ban hành kèm theo các phiếu khảo sát của Quyết định số 2329/QĐ-BGDĐT ngày 11 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Bộ công cụ khảo sát và tài liệu hướng dẫn triển khai đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công).

- Các đơn vị chưa có kế hoạch và phân công rà soát lại tất cả các văn bản hành chính do Hiệu trưởng ban hành để phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước.

- Khi thực hiện thủ tục hành chính cần cập nhật các biểu mẫu quy định tại Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 Hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Các đơn vị chưa thực hiện đúng quy định về tiếp công dân (ban hành quy định, lịch tiếp công dân, bố trí phòng tiếp công dân, niêm yết lịch tiếp công dân trên bản tin của trường và web của đơn vị). Sở tiếp công dân chưa thực hiện theo

đúng mẫu quy định tại Thông tư số 06/2014/TT-TTCT ngày 31 tháng 10 năm 2020 về quy định quy trình tiếp công dân và chưa có biên bản khi tiếp công dân.

- Nhiều đơn vị chưa đảm bảo đủ định mức số tiết giảng dạy của Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng theo quy định và còn sử dụng các căn cứ pháp lý hết hiệu lực khi ban hành quyết định, chưa cập nhật dữ liệu CB, GV, NV đầy đủ.

- Về công tác tài chính: Nhiều đơn vị thực hiện chưa đúng các biểu mẫu hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo về công bố công khai ngân sách và công khai tài sản công theo quy định.

- Các đơn vị chưa thực hiện 3 công khai đầy đủ trên Cổng thông tin điện tử về: Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và Công khai thu chi tài chính.

- Cần thực hiện đầy đủ các nội dung của công tác thi đua khen thưởng (đã được tập huấn) theo văn bản số 3266/GDDT-VP ngày 06/10/2020.

Trên đây là Thông báo Kết luận về kết quả kiểm tra tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính tại các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2022. Đề nghị Thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc thực hiện và khắc phục những điểm còn hạn chế tại đơn vị./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (để báo cáo);
- Ban Giám đốc (để báo cáo);
- Các phòng thuộc Sở;
- Các trường THPT, cơ sở giáo dục trực thuộc;
- Lưu: VT, VP (V).

**TL. GIÁM ĐỐC
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Hồ Tấn Minh

DANH SÁCH

**Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính,
kiểm soát thủ tục hành chính tại các cơ sở giáo dục trực thuộc năm 2022**
(Kèm theo Thông báo Kết luận số **3691** /TB-SGDDĐT ngày **05** tháng 10 năm 2022
của Sở Giáo dục và Đào tạo)

1. Đoàn kiểm tra 01 (kiểm tra cụm 1, cụm 10):

- Ô. Lê Hoài Nam - Phó Giám đốc - Trưởng đoàn
- Ô. Hồ Tấn Minh - Chánh Văn Phòng - Phó Trưởng đoàn
- B. Nguyễn Thị Thu Nguyệt - Trưởng phòng KHTC - Phó Trưởng đoàn
- B. Tô Thị Thúy Nga - Chuyên viên Văn phòng Sở - Thành viên
- B. Lê Thị Ánh Tuyết - Chuyên viên Văn phòng Sở - Thư ký
- Ô. Đặng Minh Thông - Chuyên viên Văn phòng Sở - Thành viên
- B. Đậu Thị Ngọc Mai - Chuyên viên TTTT&CTGD - Thành viên
- Ô. Nguyễn Thanh Trí - Chuyên viên phòng KHTC - Thành viên
- B. Nguyễn Thị Hải Bình - Chuyên viên phòng TCCB - Thành viên

2. Đoàn kiểm tra 02 (kiểm tra cụm 6, cụm 8):

- Ô. Dương Trí Dũng - Phó Giám đốc - Trưởng đoàn
- B. Nguyễn Ngọc Thu Hiền - Phó Chánh Văn Phòng - Phó Trưởng đoàn
- B. Phạm Nguyễn Trâm Anh - Phó Trưởng phòng TCCB - Phó Trưởng đoàn
- Ô. Bùi Trương Vệ - Chuyên viên Văn phòng Sở - Thư ký
- B. Nguyễn Như Quỳnh Anh - Chuyên viên Văn phòng Sở - Thành viên
- B. Đinh Thị Phương Thảo - Chuyên viên TTTT&CTGD - Thành viên
- B. Nguyễn Thị Ngọc - Chuyên viên phòng KHTC - Thành viên (thứ 3)
- B. Lê Thị Khánh Linh - Chuyên viên phòng KHTC - Thành viên (thứ 5)
- Ô. Châu Vĩnh Cường - Chuyên viên phòng TCCB - Thành viên

3. Đoàn kiểm tra 03 (kiểm tra cụm 7, cụm 11):

- Ô. Nguyễn Bảo Quốc - Phó Giám đốc - Trưởng đoàn
- B. Thạch Thị Kim Linh - Phó Chánh Văn Phòng - Phó Trưởng đoàn
- Ô. Nguyễn Hồng Tuấn - Phó Giám đốc TTTT&CTGD - Phó Trưởng đoàn
- B. Diệp Thị Thùy Linh - Chuyên viên Văn phòng Sở - Thư ký
- Ô. Bùi Trương Vệ - Chuyên viên Văn phòng Sở - Thành viên
- Ô. Huỳnh Đăng Khoa - Chuyên viên Văn phòng Sở - Thành viên
- Ô. Liêu Thanh Huy - Chuyên viên Văn phòng Sở - Thành viên
- Ô. Châu Vĩnh Cường - Chuyên viên phòng TCCB - Thành viên
- B. Võ Nguyễn Thanh Nhân - Chuyên viên phòng KHTC - Thành viên

DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TRA

(Kèm theo Thông báo Kết luận số **3691**/TB-SGDĐT ngày **05** tháng 10 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Stt	Đơn vị	Thời gian kiểm tra	Địa điểm (Trụ sở đơn vị)
1	THPT Bùi Thị Xuân	08 giờ 00 phút ngày 20 tháng 9 năm 2022 (thứ Ba) Đoàn kiểm tra 01	Tại trường THPT Lê Quý Đôn (các trường trong cụm 1 tập hợp tài liệu minh chứng và tham dự)
2	THPT Trưng Vương		
3	THPT Ten Lơ Man		
4	THPT Lương Thế Vinh		
5	THPT Chuyên Trần Đại Nghĩa		
6	THPT Nguyễn Thị Minh Khai		
7	THPT Lê Quý Đôn		
8	THPT Marie Curie		
9	TT GDKTTH-HN Lê Thị Hồng Gấm		
10	THPT Nguyễn Thị Diệu		
11	Trường THPT Năng khiếu TDTT		
12	THPT Nguyễn Hiền	08 giờ 00 phút ngày 20 tháng 9 năm 2022 (thứ Ba) Đoàn kiểm tra 02	Tại trường THPT Nguyễn Hiền (các trường trong cụm 6 tập hợp tài liệu minh chứng và tham dự)
13	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa		
14	THPT Trần Quang Khải		
15	THPT Vĩnh Lộc		
16	THPT Bình Hưng Hòa		
17	THPT Bình Tân		
18	THPT Nguyễn Hữu Cánh		
19	THPT An Lạc		
20	THPT Phú Nhuận	08 giờ 00 phút ngày 21 tháng 9 năm 2022 (thứ Tư) Đoàn kiểm tra 03	Tại trường THPT Phú Nhuận (các trường trong cụm 7 tập hợp tài liệu minh chứng và tham dự)
21	THPT Quốc tế Việt Úc (SIC)		
22	THPT Hàn Thuyên		
23	THPT Nguyễn Chí Thanh		
24	THPT Nguyễn Thượng Hiền		
25	THPT Nguyễn Thái Bình		
26	THPT Tây Thạnh		
27	THPT Tân Bình		
28	THPT Trần Phú		
29	THPT Lê Trọng Tấn	08 giờ 30 phút ngày 22 tháng 9 năm 2022 (thứ Năm) Đoàn kiểm tra 01	Tại trường THPT Đào Sơn Tây (các trường trong cụm 10 tập hợp tài liệu minh chứng và tham dự)
30	THPT Thủ Thiêm		
31	THPT Giồng Ông Tố		
32	THPT Phước Long		
33	THPT Long Trường		
34	THPT Nguyễn Huệ		
35	THPT Nguyễn Văn Tăng		
36	THPT Dương Văn Thị		
37	THPT Đào Sơn Tây		

Stt	Đơn vị	Thời gian kiểm tra	Địa điểm (Trụ sở đơn vị)
38	THPT Thủ Đức		
39	THPT Nguyễn Hữu Huân		
40	THPT Tam Phú		
41	THPT Hiệp Bình		
42	THPT Linh Trung		
43	THPT Bình Chiểu		
44	THPT Trần Văn Giàu	08 giờ 30 phút ngày 22 tháng 9 năm 2022 (thứ Năm) Đoàn kiểm tra 02	THPT Nguyễn Công Trứ (các trường trong cụm 8 tập hợp tài liệu minh chứng và tham dự)
45	THPT Hoàng Hoa Thám		
46	THPT Thanh Đa		
47	THPT Võ Thị Sáu		
48	THPT Gia Định		
49	THPT Phan Đăng Lưu		
50	THPT Gò Vấp		
51	THPT Nguyễn Công Trứ		
52	THPT Nguyễn Trung Trực		
53	THPT Trần Hưng Đạo	09 giờ 00 phút ngày 23 tháng 9 năm 2022 (thứ Sáu) Đoàn kiểm tra 03	THPT Củ Chi (các trường trong cụm 11 tập hợp tài liệu minh chứng và tham dự)
54	THPT Củ Chi		
55	THPT Quang Trung		
56	THPT An Nhơn Tây		
57	THPT Trung Phú		
58	THPT Trung Lập		
59	THPT Phú Hòa		
60	THPT Tân Thông Hội		

